TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2026/HSST
Ngày 12/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- ĐẮK LẮK.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hối.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Thảo và bà Nguyễn Thị Hồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Thành- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 03 năm 2026, tại Toà án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2026/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 24/02/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phàng Thị P**; Giới tính: Nữ;

Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1967 tại tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Thôn 14 Cư Kbang, xã E, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông;

Họ và tên cha: Phàng A S; Họ và tên mẹ Giàng Thị S (đều đã chết);

Bị cáo có chồng là Hạng A D - sinh năm 1960. Có 07 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 27/5/2019, Phàng Thị P bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/01/2020, chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích.

Trước đó ngày 27/4/2010, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, sau đó bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 01/8/2010, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát ra quyết định truy nã. Đến ngày 25/8/2020, Phàng Thị P bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 20/6/2021 chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2025 đến ngày 27/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột, thuộc Trại giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt tại phiên tòa

-Người bào chữa cho bị cáo Phàng Thị P:

Bà Nguyễn Thị X- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 1- tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phàng Thị P là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 18/9/2025, Phàng Thị P đang bi bộ trên đường liên thôn thuộc Thôn 14 Cư Kbang, xã E, tỉnh Đắk Lắk thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi P có mua ma tuý không thì P đồng ý, mục đích mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, P đưa 200.000 đồng cho người đàn ông này thì người đàn ông đưa cho P 01 (một) gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng rồi người đàn ông này rời đi.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Phàng Thị P đang đi bộ trên đường để tìm nơi để sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị Cơ quan chức năng bắt quả tang và thu giữ trên tay P 01 (một) gói ny lon màu đen, bên trong chứa chất rắn dạng cục, màu trắng và đã niêm phong theo quy định.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý ngày 18/9/2025 của Trung tâm Y tế Ea Súp Phàng Thị P dương tính với chất ma tuý.

Kết luận giám định số 676 ngày 25/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk: Chất rắn dạng cục, màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1.6353 gam, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Phàng Thị P 01 (một) gói ny lon màu đen, bên trong chứa chất rắn dạng cục, màu trắng và đã niêm phong theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phàng Thị P khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- VKS ngày 05 tháng 02 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát luận tội: Sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phàng Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phàng Thị P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

-Tịch thu tiêu hủy gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng, (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,5673 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ : Phàng Thị P- Cơ quan cảnh sát điều tra có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn Châu, Lê Khắc Nguyên và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phàng Thị P: Bà Nguyễn Thị X- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 1- tỉnh Đắk Lắk trình bày lời bào chữa: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa cũng như kết quả tranh tụng.

Bị cáo nói lời cuối cùng: thừa nhận luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, không oan sai, thấy ân hận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc

tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Phàng Thị P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 18/9/2025, tại Thôn 14 Cư Kbang, xã E, tỉnh Đắk Lắk, Phàng Thị P đã có hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng là 1,5673 gam (sau giám định).

Hành vi của bị cáo Phàng Thị P đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Phàng Thị P đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

…….

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm … làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã E nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng trách nhiệm hình sự nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo không đi học nhận thức pháp luật hạn chế, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, cũng đủ góp phần để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: xử phạt bị cáo Phàng Thị P từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm tù; như vậy hình phạt đã tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng, (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,5673 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ : Phàng Thị P- Cơ quan cảnh sát điều tra có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn Châu, Lê Khắc Nguyên và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2026 giữa Cơ quan CS ĐT Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Phàng Thị P. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra, xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Phàng Thị P, quá trình điều tra xác định Pà không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Ngày 29/01/2026, Công an xã Ea Rốk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phàng Thị P là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phàng Thị P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phàng Thị P 04(bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2025.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng cục, màu trắng, (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,5673 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ : Phàng Thị P- Cơ quan cảnh sát điều tra có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Văn Châu, Lê Khắc Nguyên và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2026 giữa Cơ quan CS ĐT Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phàng Thị P.

Bị cáo Phàng Thị P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 2 Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 Đắk Lắk;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 2 Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 Đắk Lắk;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 2 Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 Đắk Lắk;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hối

+ Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chi cục thi hành án;
dân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Trọng Hối